

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 291/2025/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2025, giữa:

* Nguyên đơn: Bà **Mai Thị MĐ** - sinh năm 1988

Địa chỉ: A3 khu tập thể Bình Khê, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

* Bị đơn: Ông **Võ D** - sinh năm 1988

Địa chỉ: 293B khóm Quốc Tuấn, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành **ngày 27 tháng 10 năm 2025**.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày **27 tháng 10 năm 2025** là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn **07** ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Mai Thị MĐ và ông Võ D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Mai Thị MĐ và ông Võ D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao hai cháu Võ Đ, sinh ngày 17/4/2016 và Võ Mai D, sinh ngày 10/10/2019 cho bà MĐ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ông D đóng cấp dưỡng nuôi con 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*)/tháng/hai cháu, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 11/2025 cho đến khi hai cháu lần lượt đủ 18 tuổi.

Ông Võ D có quyền thăm nom con không ai được cản trở; đồng thời có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi dưỡng.

Vì lợi ích của con, bà Mai Thị MĐ và ông Võ D có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Bà Mai Thị MĐ và ông Võ D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Mai Thị MĐ phải nộp 75.000đ (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Ông Võ D phải nộp 75.000đ (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 300.000đ (*Ba trăm nghìn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm. Bà MĐ tự nguyện nộp thay toàn bộ án phí cho ông D nên bà MĐ phải nộp tổng cộng 450.000đ (*Bốn trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền án phí, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí số 0002197 ngày 13/10/2025 của Phòng thi hành án dân sự khu vực 1- Khánh Hòa. Bà Mai Thị MĐ phải nộp số tiền còn lại là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKS ND khu vực 1 - Khánh Hòa;
- Phòng THA DS khu vực 1 - Khánh Hòa;
- UBND phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
- Các đương sự;
- Lưu AV, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nam Hoa